Trạm đo kiểm tra bảo vệ catốt

Trụ nổi, hộp và cụm đầu nối được cấu hình theo bản vẽ dự án và chức năng đo tại hiện trường.



Tình trạng tài liệu

Bản thông tin kỹ thuật công khai phục vụ yêu cầu báo giá và sơ tuyển nhà cung cấp; không phải bảng dữ liệu đã được phê duyệt cho một đơn hàng cụ thể.

Phạm vi sản phẩm

Trụ/vỏ cơ khí, bảng đầu nối, cầu nối/shunt/linh kiện, đầu vào cáp, nhãn, dây đấu và vị trí lắp được xác định bằng bản vẽ tổng thể và bảng đấu nối.

Cơ sở nghiệm thu cuối cùng

Báo giá đã ký, bản vẽ/bảng dữ liệu đã phê duyệt, đơn đặt hàng và kế hoạch kiểm tra, thử nghiệm (ITP) đã thống nhất được ưu tiên áp dụng so với tài liệu này.

Nguyên tắc lựa chọn

Không thể xác định trạm đo chỉ qua hình thức vỏ ngoài. Từng vị trí đầu nối, cầu nối, shunt, đầu vào cáp, chức năng cáp hiện trường và nhãn phải đối chiếu được với sơ đồ và bảng đấu nối đã duyệt.

Tiêu chuẩn và tài liệu dự án áp dụng

Tài liệu	Cách áp dụng
ISO 15589-1	Bối cảnh giám sát/điểm đo bảo vệ catốt đường ống khi được áp dụng.
IEC 60529	Chỉ công bố cấp IP khi có cơ sở từ vỏ được chọn và phương pháp kiểm chứng.
IEC 61666	Cách định danh đầu nối khi dự án lựa chọn.
NEMA 250 / yêu cầu vỏ của dự án	Chỉ áp dụng phân cấp môi trường của vỏ khi được yêu cầu rõ ràng và có bằng chứng.
Bản vẽ tổng thể, sơ đồ và bảng đấu nối đã duyệt	Các tài liệu chính để xác định cấu hình và nghiệm thu.

Các cấu hình sản phẩm

Cấu hình	Nội dung
Trụ đo đường ống	Trụ nổi có bảng đầu nối, cầu nối tháo được và mã nhận dạng dự án.
Hộp/vỏ trạm đo	Lắp tường, cột, bệ hoặc kết cấu để tiếp cận đo tại hiện trường.
Trạm liên kết/đấu nối	Cầu nối, shunt, điện trở, điốt hoặc mạch bảo vệ theo sơ đồ đã duyệt.
Trạm giám sát theo yêu cầu	Bố trí coupon, điện cực so sánh, bộ ghi dữ liệu hoặc nguồn/truyền thông khi được xác định.

Các thông số cần xác định

Thông số được xác nhận theo mẫu sản phẩm đã chọn, bản vẽ đã duyệt và cơ sở thử nghiệm của dự án. Các mục để trống hoặc xác định theo dự án là có chủ ý, nhằm tránh đưa ra cam kết không có căn cứ trong tài liệu sản phẩm.

Hạng mục	Nội dung cần xác định	Hồ sơ nghiệm thu
Vỏ/trụ	Vật liệu, kích thước, chiều dày, cửa tiếp cận, hoàn thiện và lắp đặt	Bản vẽ tổng thể/BOM đã duyệt
Cấp bảo vệ môi trường	Cấp IP/NEMA/IK yêu cầu và cơ sở chứng minh	Chứng chỉ linh kiện hoặc phép thử đã thống nhất
Đầu nối/cầu nối	Loại, số lượng, định mức, trụ/ren, khoảng cách, vật liệu và màu	Bảng đấu nối/BOM
Đầu vào cáp	Số lượng, ren, đầu siết cáp, vật liệu, dải đường kính ngoài cáp và đầu vào dự phòng	Bảng kê đầu siết cáp
Mạch điện	Chức năng đường ống, điện cực so sánh, coupon, anốt, liên kết/ống lồng và dự phòng	Sơ đồ đã duyệt
Nhãn/hoàn thiện	Nhãn ngoài, mã bên trong, màu/lớp phủ và dấu cảnh báo	Mẫu nhãn/yêu cầu hoàn thiện đã duyệt

Kế hoạch kiểm tra và xuất xưởng

Điểm kiểm soát	Nội dung kiểm tra	Cơ sở nghiệm thu
Vỏ/kích thước	Vật liệu, kích thước bao, cửa tiếp cận và các chi tiết lắp đặt	Bản vẽ tổng thể đã duyệt
Linh kiện	Loại, số lượng và định mức đầu nối/cầu nối/shunt/đầu siết cáp	BOM/bảng dữ liệu đã duyệt
Đấu nối từng điểm	Thông mạch và đối chiếu mạch của từng đầu nối	Bảng đấu nối/sơ đồ
Nhận dạng	Nhãn ngoài và nhãn đầu nối bên trong	Danh mục nhãn đã duyệt
Hoàn thiện/bảo vệ	Kiểm tra ngoại quan/lớp phủ và bằng chứng cấp bảo vệ theo yêu cầu	Yêu cầu hoàn thiện/IP của dự án

Hồ sơ cung cấp khi được quy định trong đơn hàng

Tài liệu	Nội dung
Bản vẽ tổng thể	Kích thước, vật liệu, hoàn thiện, lắp đặt và đầu vào cáp.
Bảng đấu nối/sơ đồ	Từng đầu nối, chức năng cáp, cầu nối và thiết bị.
Danh mục vật tư	Mã linh kiện, định mức và số lượng.
Biên bản FAT/kiểm tra	Kích thước, linh kiện, thông mạch và nhãn.
Thông tin lắp đặt	Chi tiết móng/lắp đặt và đầu vào cáp.
Bộ hồ sơ hoàn công	Bản vẽ và bảng kê cuối cùng khi thuộc phạm vi.

Thông tin cần có để báo giá

- Chức năng trạm, vị trí lắp đặt và phân loại môi trường.
- Bản vẽ tổng thể hoặc vật liệu/kích thước/cách lắp/hoàn thiện yêu cầu.
- Bảng đấu nối, sơ đồ, tiết diện cáp và các đầu siết cáp.
- Cầu nối, shunt, thiết bị, nhãn và yêu cầu khóa/bảo vệ tiếp cận.
- FAT, hồ sơ, đóng gói, nơi giao và số lượng.

Lưu ý kỹ thuật

Không lựa chọn hoặc lắp đặt các bộ phận bảo vệ catốt chỉ dựa vào bản thông tin công khai này. Đơn vị thiết kế bảo vệ catốt hoặc kỹ sư phụ trách phải xác nhận môi trường sử dụng, tiêu chí thiết kế, phiên bản tiêu chuẩn áp dụng, hình học, số lượng, các vị trí đấu nối và phép thử nghiệm thu.

JIAOZUO HUAYU MAGNESIUM CO., LTD. | CathPro

Hỗ trợ cấu hình sản phẩm và hồ sơ cho hoạt động mua sắm vật tư bảo vệ catốt quốc tế.